UBND HUYỆN/ THỊ XÃ/ THÀNH PHỐ	**QUY TRÌNH** **Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện**	Mã hiệu: QT.UBND.07
		Ngày ban hành: / 3 /2023

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA VÀ VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Trần Quốc Khánh	Trương Khắc Đỉnh	Phan Vĩnh Lộc
Chữ ký			
Chức vụ	P. Trưởng phòng Quy hoạch - Kiến trúc &PTĐT	Trưởng phòng Quy hoạch - Kiến trúc & PTĐT	Giám đốc

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Yêu cầu sửa đổi/ bổ sung	Trang/Phần liên quan việc sửa đổi	Mô tả nội dung sửa đổi/bổ sung/điều chỉnh	Lần sửa đổi	Ngày sửa đổi

1. MỤC ĐÍCH

Quy định trình tự, cách thức thực hiện Thủ tục cung cấp thông tin về quy hoạch thuộc thẩm quyền UBND huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh Hậu Giang.

2. PHẠM VI

Áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có nhu cầu cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng. Cán bộ, công chức thuộc UBND huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Hậu Giang.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015
- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.1

4. ĐỊNH NGHĨA VÀ VIẾT TẮT

- UBND : Ủy ban nhân dân
- VP : Văn phòng
- TTQH : Thông tin quy hoạch
- QT : Quy trình
- VB : Văn bản
- TTHC : Thủ tục hành chính
- ISO : Hệ thống quản lý chất lượng – TCVN ISO 9001:2015
- BPTN&TKQ : Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả
- TC & CN : Tổ chức và Cá nhân

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1. CƠ SỞ PHÁP LÝ:

1. Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009;
2. Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;
3. Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch số 35/2018/QH14 ngày 20/11/2018;
4. Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
5. Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;
6. Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;
7. Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;
8. Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn;
9. Quyết định số 808/QĐ-BXD ngày 17/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính Về việc công bố thủ tục hành chính "Cung cấp thông tin về Quy hoạch xây dựng" thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

5.2. THÀNH PHẦN HỒ SƠ:

TT	Tên hồ sơ	Số lượng	Ghi chú
1	Đơn đề nghị cung cấp thông tin quy hoạch (trong đó ghi rõ thông tin về vị trí, địa điểm lô đất cần cung cấp thông tin).	01	

5.3. NƠI TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ, THƠI GIAN VÀ LỆ PHÍ:

Nơi tiếp nhận và trả kết quả	Thời gian xử lý	Lệ phí
Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại các huyện/ thị/ thành.	Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Không quy định

5.4. TRÌNH TỰ XỬ LÝ CÔNG VIỆC:

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả	Diễn giải
B1	Nộp hồ sơ	TC & CN đề nghị cung cấp TTQH	Giờ hành chính	Theo mục 5.2	Nộp Hồ sơ đề nghị cung cấp thông tin quy hoạch xây dựng
B2	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ	Giờ hành chính	BM 01.07	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày
B3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Bộ phận TN&TKQ	01 ngày	BM 02.07	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn
B4	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	01 ngày		Phân công xử lý hồ sơ
B5	Rà soát thông tin xem xét vị trí cần cung cấp TTQH	Chuyên viên phòng chuyên môn	07 ngày	Công văn phúc đáp	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ nội dung để xem xét cung cấp thông tin hoặc không thuộc thẩm quyền xử lý, thông báo cho cá nhân trong thời hạn không quá 05 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ, nêu rõ lý do. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu, thực hiện bước tiếp theo.

UBND HUYỆN/ THỊ XÃ/ THÀNH PHỐ	**QUY TRÌNH** **Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện**	Mã hiệu: QT.UBND.07 Ngày ban hành: / /2023

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả	Diễn giải
B6	Dự thảo văn bản cung cấp TTQH	Chuyên viên Phòng	01 ngày	Dự thảo VB cung cấp thông tin quy hoạch	Dự thảo văn bản cung cấp thông tin quy hoạch
B7	Xem xét, trình ký dự thảo văn bản cung cấp TTQH	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	02 ngày	Trình ký dự thảo văn bản cung cấp TTQH	Xem xét, kiểm tra nội dung, trình ký dự thảo VB cung cấp thông tin quy hoạch để trình thường trực UBND huyện ký duyệt.
B8	Thẩm tra nội dung văn bản cung cấp TTQH	VP.UBND cấp huyện	01 ngày	Trình ký văn bản cung cấp TTQH	Xem xét, trình Thường trực UBND cấp huyện ký duyệt văn bản cung cấp TTQH
B9	Ký duyệt Văn bản	Thường trực UBND cấp huyện	01 ngày	Ký duyệt văn bản cung cấp TTQH	Xem xét, kiểm tra nội dung: - Nếu đồng ý: Ký duyệt vào văn bản - Nếu không đồng ý: Phê ý kiến và đề nghị các đơn vị xử lý theo các bước xử lý trước
B10	Phát hành văn bản	Văn thư VP. UBND cấp huyện	01 ngày	Văn bản cung cấp TTQH	Văn bản cung cấp TTQH
B11	Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ	Giờ hành chính	Văn bản cung cấp TTQH	Trả kết quả cho Tổ chức/cá nhân

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả	Diễn giải
B12	Lưu hồ sơ, thống kê và theo dõi	Chuyên viên phòng chuyên môn và Văn phòng UBND cấp huyện	Giờ hành chính	BM 03.07 BM 04.07 BM 05.07	Thống kê và theo dõi Chuyên viên Chuyên viên phòng chuyên môn và Văn phòng UBND cấp huyện có trách nhiệm thống kê các TTHC thực hiện tại đơn vị vào Sổ thống kê kết quả thực hiện TTHC

6. BIỂU MẪU

TT	*Mã hiệu*	*Tên Biểu mẫu*
1.	*BM 01.07*	*Đơn đề nghị cung cấp thông tin quy hoạch*
2.	*BM 02.07*	*Mẫu Phiếu tiếp nhận hồ sơ*
3.	*BM 03.07*	*Mẫu Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc*
4.	*BM 04.07*	*Mẫu Sổ theo dõi kết quả xử lý công việc*
5.	*BM 05.07*	*Mẫu Sổ thống kê kết quả thực hiện TTHC*

7. HỒ SƠ CẦN LƯU

TT	*Hồ sơ lưu*
1.	*Thành phần hồ sơ theo mục 5.2*
2.	*Phiếu biên nhận hồ sơ*
3.	*Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc*
4.	*Sổ theo dõi kết quả xử lý công việc*
5.	*Sổ thống kê kết quả thực hiện thủ tục hành chính*
Hồ sơ được lưu tại phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, thời gian lưu 01 năm. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống đơn vị lưu trữ của cơ quan và lưu trữ theo quy định hiện hành.	

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CUNG CẤP THÔNG TIN QUY HOẠCH

Kính gửi: .....

1. Chủ đầu tư: .....

- Người đại diện: .....; Chức vụ:.....
- Địa chỉ: .....
- Điện thoại: .....

2. Địa điểm dự kiến đầu tư:

- Thửa đất số: .....thuộc tờ bản đồ số: .....
- Diện tích: .....
- Địa điểm: .....
- Hiện trạng sử dụng đất: .....

3. Nội dung và mục đích đề nghị cung cấp thông tin quy hoạch:.....

.....

4. Nội dung chức năng và quy mô công trình đề xuất (nếu có):

- Chức năng công trình: .....
- Quy mô xây dựng (*Tổng diện tích sàn xây dựng m²*)..... m^2.
- Chiều cao dự kiến: .....m.
- Nhu cầu sử dụng đất: .....m^2.

Kính đề nghị cơ quan thẩm quyền cung cấp các thông tin quy hoạch đối với khu đất nêu trên và cho ý kiến cụ thể về sự phù hợp giữa những dự kiến với quy hoạch đã được phê duyệt.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

Người làm đơn
(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)

UBND HUYỆN, THỊ XÃ,
THÀNH PHỐ

GIẤY BIÊN NHẬN HỒ SƠ

Số:……

Phần dành cho người nộp hồ sơ	
Họ tên:	Điện thoại:
Địa chỉ:	Di động:

Thành phần hồ sơ

TT	Tên hồ sơ nộp	Số lượng	Bản chính/ bảo sao
1.			
2.			
3.			
4.			
5.			
6.			
7.			
8.			
9.			
10.			
11.			
12.			

Phần dành cho người nhận hồ sơ	
Hẹn trả kết quả ngày:	

Người nộp hồ sơ
(Ký và ghi rõ họ tên)

….., ngày…… tháng…… năm……
Người nhận hồ sơ
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Giấy này dùng để nhận kết quả.
Nếu mất cần báo ngay cho …tên cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống HCNN…

UBND HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ

PHIẾU THEO DÕI QUÁ TRÌNH XỬ LÝ CÔNG VIỆC

Lĩnh vực xử lý: **Thủ tục Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện**

1. Thông tin chung

Tên tổ chức/ cá nhân: ..... Mã số hồ sơ: .....

Địa chỉ: ..... Điện thoại: .....

Tổng số thời gian quy định:	15 ngày
Tổng thời gian thực tế:	…. ngày

2. Theo dõi quá trình xử lý

Bước	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian quy định	Thời gian thực tế	Thời điểm giao nhận	Ký giao nhận	
						Người giao	Người nhận
1.	Tổ chức, Cá nhân	Nộp hồ sơ	Giờ hành chính				
2.	Bộ phận TN&TKQ	Tiếp nhận hồ sơ	Giờ hành chính				
3.	Bộ phận TN&TKQ	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	01				
4.	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Phân công xử lý hồ sơ	01				
5.	Chuyên viên phòng chuyên môn	Thẩm định hồ sơ, rà soát thông tin	07				
6.	Chuyên viên phòng chuyên môn	Dự thảo văn bản cung cấp TTQH	01				
7.	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Trình ký VB cung cấp TTQH	02				
8.	Lãnh đạo VP. UBND cấp huyện	Thẩm tra nội dung văn bản	01				
9.	Thường trực UBND cấp huyện	Ký duyệt văn bản	01				
10.	Văn thư VP. UBND cấp huyện	Phát hành văn bản	01				
11.	Bộ phận TN&TKQ	Trả kết quả	Giờ hành chính				
12.	Chuyên viên phòng chuyên môn và Văn phòng UBND cấp huyện	Lưu trữ hồ sơ, thống kê theo dõi	Giờ hành chính				

3. Đánh giá quá trình xử lý thủ tục hành chính (mức độ đáp ứng các yêu cầu pháp luật liên quan hoặc các yêu cầu nội bộ khác)

❒ Đáp ứng yêu cầu	❒ Không cần thực hiện hành động khắc phục
❒ Không đáp ứng yêu cầu. Cụ thể:	❒ Cần thực hiện hành động khắc phục. Số:
	Ngày: ...../...../.....
	Người đánh giá: ……

UBND HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ	**SỔ THEO DÕI KẾT QUẢ XỬ LÝ CÔNG VIỆC** Lĩnh vực xử lý: **Thủ tục Cung cấp thông tin Quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện** từ ngày ..... tháng ..... năm ..... đến ngày ..... tháng ..... năm .....

TT	Mã số hồ sơ	Số Giấy chứng nhận	Người thẩm định	Người ký	Kết quả xử lý		Ghi chú
					Đáp ứng thời gian	Đáp ứng VBPQ	
1.							
2.							
3.							
4.							
5.							
6.							
7.							
8.							
9.							
10.							
11.							
12.							
13.							
14.							
15.							
16.							

UBND HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ

SỔ THỐNG KÊ KẾT QUẢ THỰC HIỆN TI

từ ngày ..... tháng ..... năm ..... đến ngày .....

Thời gian	Số lượng Thủ tục hành chính	Lĩnh vực		Lĩnh vực		Lĩnh vực		Lĩnh vực	
		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
Tháng 1	Số lượng TTHC tiếp nhận								
	Số lượng TTHC đã giải quyết								
	Số lượng TTHC giải quyết đúng quy định								
	Số lượng TTHC giải quyết không đúng quy định								
	Số lượng TTHC chưa giải quyết								
Tháng 2	Số lượng TTHC tiếp nhận								
	Số lượng TTHC đã giải quyết								
	Số lượng TTHC giải quyết đúng quy định								
	Số lượng TTHC giải quyết không đúng quy định								
	Số lượng TTHC chưa giải quyết								
Tháng 3	Số lượng TTHC tiếp nhận								
	Số lượng TTHC đã giải quyết								
	Số lượng TTHC giải quyết đúng quy định								
	Số lượng TTHC giải quyết không đúng quy định								
	Số lượng TTHC chưa giải quyết								
Tháng 4	Số lượng TTHC tiếp nhận								
	Số lượng TTHC đã giải quyết								
	Số lượng TTHC giải quyết đúng quy định								
	Số lượng TTHC giải quyết không đúng quy định								
	Số lượng TTHC chưa giải quyết								
Tháng 5	Số lượng TTHC tiếp nhận								
	Số lượng TTHC đã giải quyết								
	Số lượng TTHC giải quyết đúng quy định								
	Số lượng TTHC giải quyết không đúng quy định								
	Số lượng TTHC chưa giải quyết								
Tháng 6	Số lượng TTHC tiếp nhận								
	Số lượng TTHC đã giải quyết								
	Số lượng TTHC giải quyết đúng quy định								
	Số lượng TTHC giải quyết không đúng quy định								
	Số lượng TTHC chưa giải quyết								
Tháng ...	Số lượng TTHC tiếp nhận								
	Số lượng TTHC đã giải quyết								
	Số lượng TTHC giải quyết đúng quy định								
	Số lượng TTHC giải quyết không đúng quy định								
	Số lượng TTHC chưa giải quyết								
	Tổng cộng								

BM 05.07 – Sổ thống kê kết quả thực hiện thủ tục hành chính